

Số: 801/QĐ-CĐKTKT-ĐT

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp cho sinh viên hệ Cao đẳng chính quy
đào tạo theo hệ thống tín chỉ - Đợt tháng 10 năm 2018 (bổ sung)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

Căn cứ Quyết định số 4507/QĐ-BGD-ĐT ngày 18/8/2005 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thành lập Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật thuộc ĐHTN;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh xã hội quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGD-ĐT ngày 18/8/2007 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy chế đào tạo Đại học, Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-CĐKTKT-ĐT ngày 08/8/2014 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật về việc cụ thể hóa quy chế đào tạo Cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ kết quả thi tốt nghiệp và trả nợ môn, chứng chỉ của sinh viên cao đẳng chính quy đào tạo tại trường và Công ty Samsung Electronic Việt Nam - Thái nguyên (SEVT) năm học 2017 - 2018;

Căn cứ kết luận của thường trực Hội đồng xét tốt nghiệp năm học 2018 - 2019;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo - QLKH&HTQT và Ông Trưởng phòng Công tác HSSV,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp 05 sinh viên K10 (khóa học 2014-2017), 06 sinh viên K11 (khóa học 2015-2018) hệ Cao đẳng chính quy đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo - QLKH&HTQT, Trưởng phòng Công tác HSSV, Kế toán trưởng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách kèm theo Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận

- Như điều 2;
- BGH (báo cáo);
- TTCNTT-TV (đưa lên website);
- Lưu VT, P.ĐT-KH&QHQT.



TS. Ngô Xuân Hoàng

**ĐANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP (BỔ SUNG)
HỆ CAO ĐẲNG CHUYÊN NGHIỆP ĐÀO TẠO THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ**

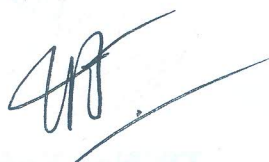
(Kèm theo Quyết định số: 801 /QĐ-CDKTKT-ĐT, ngày 24 tháng 10 năm 2018)

STT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Số TCTL	Điểm TBCTLTK		Xếp loại TN	Ghi chú
					Điểm hệ 10	Điểm hệ 4		
Lớp: K10CD - Điện A - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử								
1	DTU131C5103010032	Nguyễn Trọng Nghĩa	24/03/1994	105	6.22	2.03	Trung bình	Trả nợ chứng chỉ
Lớp: K10CD - Kế toán - Ngành Kế toán tổng hợp								
2	DTU141C3403010001	Nguyễn Thị Nhung	10/03/1996	105	6.71	2.3	Trung bình khá	Trả nợ chứng chỉ
3	DTU141C3403010051	Lý Văn Tú	04/03/1994	105	6.4	2.04	Trung bình	Trả nợ chứng chỉ
Lớp: K10CD - QLĐ - Ngành Quản lý đất đai								
4	DTU141C8501030031	Hoàng Đình Tuấn	05/09/1996	105	6.84	2.43	Trung bình khá	Trả nợ chứng chỉ
Lớp: K10CD - TT - Ngành Khoa học cây trồng								
5	DTU141C6201100012	Đặng Quang Đức	12/08/1995	105	6.88	2.51	Khá	Trả nợ chứng chỉ
Lớp: K11CD - ĐCMT - Ngành Địa chính môi trường								
6	DTU151C8501040008	Mua Thị Dính	13/08/1996	105	7.15	2.65	Khá	Trả nợ chứng chỉ
7	DTU151C8501040016	Vì Ngọc Hưng	21/08/1997	105	6.79	2.46	Trung bình khá	Trả nợ môn
8	DTU151C8501040012	Hoàng Đức Lương	26/10/1997	105	6.71	2.36	Trung bình khá	Trả nợ môn
9	DTU151C8501040017	Vừ Mí Xá	03/04/1997	105	6.54	2.17	Trung bình	Trả nợ môn
Lớp: K11CD - Điện - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử								
10	DTU141C510301S094	Cao Anh Võ	22/05/1993	105	6.42	2.25	Trung bình khá	Trả nợ môn
Lớp: K11CD - Điện (SEVT) - Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử								
11	DTU151C510301S076	Nguyễn Văn Nam	20/06/1995	105	6.65	2.37	Trung bình khá	Trả nợ chứng chỉ

Danh sách ấn định: 11 sinh viên

TRƯỜNG BAN THƯ KÝ

Ngày tháng 9 năm 2018
Người lập



PGS.TS Nguyễn Văn Bình



Kiều Thị Thanh Huyền